

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHƯỚC LONG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST  
Ngày 12-6-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Trần Ánh Nguyệt

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Lâm
2. Ông Điều Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Vui – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Ông Dương Xuân Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình Đ, sinh năm: 2001, tại Bình Phước;  
HKTT: Thôn M, xã S, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình C và bà Hà Thị H; Chưa có vợ, con; có một chị gái và một anh trai; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 24/02/2020, tạm giam từ ngày 05/3/2020 cho đến nay; có mặt.

2. Điều B, sinh năm 2000, tại Bình Phước;  
HKTT: Thôn M, xã S, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn) 3/12; Dân tộc: STiêng; Giới tính: nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Điều K (Đã chết) và bà Thị R; Chưa có vợ, con; có 07 (bảy) anh chị em, bị can là con thứ tư trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 24/02/2020, tạm giam từ ngày 05/3/2020 cho đến nay; có mặt.

3. Vòng Nhật U, sinh năm 2001, tại Bình Phước;  
HKTT: Thôn M, xã S, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá (học vấn) 3/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: nam; Tôn giáo: Tin Lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vòng Nhật S (Đã chết) và bà Thị V; Chưa có vợ,

con; có 03 (ba) người em; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt tạm giữ ngày 02/3/2020, tạm giam từ ngày 05/3/2020 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn H1 – sinh năm 1979, tạm trú tại: Khu phố 5, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: 1. Anh Huỳnh Tấn T, sinh năm 1982, trú tại: khu phố 5, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Xuân H2, sinh năm 1984, trú tại: khu phố 5, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình Đ, Điều B và Vòng Nhật U là bạn bè quen biết với nhau. Khoảng 18 giờ ngày 24/02/2020, bị cáo U rủ Đ, B đi tìm tài sản của người khác để lấy trộm thì Đ và B cùng thống nhất đi. Khi đi Đ cầm theo chiếc cờ lê, 01 đoạn khóa dùng làm công cụ để bẻ ổ khóa. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô hiệu Sirius của Vòng Nhật U chở theo Điều B và U đi từ thôn M, xã S, huyện Phú Riềng; khi đi đến khu vực Phước Long thì U điều khiển xe chở B và Đức đến khu vực khu phố 5, phường P, thị xã Phước Long thì Đức, B, U đều phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát 86B1 – 495.61 của Nguyễn Văn H1 đang dựng trước sân nhà của ông Huỳnh Tấn T nhưng không có người trông coi nên cả ba nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe trên.

Để thực hiện ý định trên, bị cáo Đ đã yêu cầu U quay xe lại, bị cáo B dựng xe ở ngoài đường để cho bị cáo B và U đứng ngoài cảnh giới, còn Đ cầm cờ lê, đoạn khóa mang theo đi đến mở, bẻ ổ khóa xe mô tô của ông Nguyễn Văn H1. Trong lúc đang bẻ khóa thì bị Nguyễn Xuân H2 phát hiện, cùng với Huỳnh Tấn T bắt quả tang Đ cùng tang vật giao cho công an phường P xử lý. Khi B, U thấy Đ bị bắt đã nổ máy xe lái xe bỏ chạy, đến 22 giờ cùng ngày B đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phước Long đầu thú, đến ngày 02/3/2020 U cũng ra đầu thú.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc cờ lê màu trắng bạc, dài 15cm và 01 thanh kim loại màu nâu, dài 7cm, một đầu lục giác, một đầu hình dẹp và nhọn dần.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 08/HĐ.ĐGTSTTHS.20 ngày 03/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Phước Long kết luận: giá trị chiếc xe mô tô hiệu Wave màu đen, biển số 86B1-45961 tại thời điểm ngày 24/02/2020 có giá 9.000.000 đồng.

Ngày 04/3/2020, Nguyễn Đình Đ, Điều B và Vòng Nhật U bị khởi tố bị can để điều tra.

Bản cáo trạng số 40/CTr-VKS-PL ngày 11/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long đã truy tố Nguyễn Đình Đ, Điều B và Vòng Nhật U về “Tội trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đình Đ, Điều B và Vòng Nhật U về Tội trộm cắp tài sản; các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Đ từ 18 (Mười tám) tháng đến 20 (Hai mươi) tháng tù; bị cáo B từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù; bị cáo U từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cờ lê màu trắng bạc, dài 15cm và 01 thanh kim loại màu nâu, dài 7cm, một đầu lục giác, một đầu hình dẹp và nhọn dần.

Trách nhiệm dân sự: không đặt ra.

- Bị cáo Đ, B, U tự bào chữa: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với KSV.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 24/02/2020, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Nguyễn Văn H1 nên các bị cáo Đ, B, U đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe hiệu Honda Wave biển kiểm soát 86B1 – 495.61, có trị giá là 9.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố để cấu thành Tội trộm cắp tài sản, nên Viện kiểm sát truy tố và luận tội các bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân bị cáo đã cố ý thực hiện. Do đó, xét cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra là cần thiết, nhằm giáo dục các bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn các bị cáo không có sự bàn bạc và phân công cụ thể, trong đó bị cáo Đ có vai trò tích cực nhất, khi được bị cáo U rủ đi để tìm tài sản trộm cắp Đ đã đồng ý, chủ động chuẩn bị công cụ phạm tội, đồng thời khi phát hiện chiếc xe Wave Đ đã yêu cầu U quay xe lại để thực hiện ý định trộm cắp tài sản và là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo Đ với mức hình phạt thật nghiêm và nặng hơn so với bị cáo B và U.

Bị cáo B và U đã cùng bị cáo Đ thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người giúp sức. Ban đầu, bị cáo U là người khởi xướng đi tìm tài sản của người khác để trộm cắp, đến khi phát hiện chiếc xe Wave bị cáo U đã quay xe lại theo yêu cầu của Đ và ý thức được Đ muốn vào lấy trộm xe nên U đã dừng xe lại cùng bị cáo B đứng ở ngoài cảnh giới cho Đ thực hiện hành vi phạm tội. Tuy bị cáo B cũng giữ vai trò người giúp sức nhưng B là người bị U rủ rê, không phải là người khởi xướng và không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo U phải bị xử phạt với mức hình phạt nặng hơn so với bị cáo B.

[5] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại”; “Nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự”; “Bị cáo U và B là người dân tộc thiểu số, có nhận thức pháp luật hạn chế” được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét cho các bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án:

- Một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 86B1 – 495.61 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H1, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H1 là đúng nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- 01 chiếc cờ lê màu trắng bạc, dài 15cm và 01 thanh kim loại màu nâu, dài 7cm, một đầu lục giác, một đầu hình dẹp và nhọn dần không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe Sirius màu xanh của bị cáo U dùng làm phương tiện phạm tội do không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Về quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.  
Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 32, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; các điều Điều 136, Điều 106, 331, 333 và 337 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình Đ, Điều B và Vòng Nhật U phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2020.

Xử phạt bị cáo Điều B 12 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2020.

Xử phạt bị cáo Vòng Nhật U 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2020.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cờ lê màu trắng bạc, dài 15cm và 01 thanh kim loại màu nâu, dài 7cm, một đầu lục giác, một đầu hình dẹp và nhọn dần.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2020 giữa Công an thị xã Phước Long và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long).*

4. Về án phí:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 12/6/2020).

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành*

*án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Nguyễn Trần Ánh Nguyệt**

Nguyễn Văn Lâm

Điêu Phương

**Nguyễn Trần Ánh Nguyệt**

